HASECO SECURITIES

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 05/01/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0.34% với thanh khoản đạt 16,300.25 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng nhẹ, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 05/01/2024 VN-Index tăng 3.96 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán hôm nay chủ yếu dao động giằng co trong biên độ hẹp. Áp lực chốt lời ngắn hạn xuất hiện, nhưng thị trường vượt qua được sức ép và đóng cửa chỉ số VN-Index tăng gần 4 điểm. Sau phiên tăng bùng nổ hôm qua, thanh khoản giảm trở lại, trong khi đó khối ngoại gia tăng bán ròng.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 05-01, VN Index tăng 3.96 điểm (0.34%) lên 1,154.68 điểm với 221 mã tăng, 95 mã đứng giá và 267 mã giảm điểm. HNX Index tăng 0.20 điểm (0.09%) lên 232.76 điểm với 70 mã tăng, 90 mã đứng giá và 79 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.20 điểm (0.23%) lên 87.93 điểm với 173 mã tăng, 119 mã đứng giá và 123 mã giảm điểm.

Cổ phiếu ngân hàng tiếp tục là cái tên đáng chú ý nhất trong phiên hôm nay với hàng loạt mã tăng điểm. Dòng chứng khoán cũng tăng nhẹ, các nhóm ngành khác như bất động sản, thép, cảng biển,… chỉ biến động nhẹ.

Dòng Thép: NKG (0.00%), HSG (-0.45%), HPG (0.18%), SMC (1.44%), TLH (-1.07%),...

Dòng Chứng khoán: SSI (1.64%), BSI (1.30%), MBS (0.88%), VCI (0.12%), CTS (0.00%), HCM (-0.40%),...

Dòng Ngân hàng: STB (2.45%), MBB (1.99%), BID (1.95%), VIB (1.47%), CTG (1.40%), SHB (0.87%),...

Dòng Dầu khí: OIL (0.99%), GAS (0.65%), PSH (-6.92%), PVD (-1.07%), PVT (-0.38%), PET (-0.36%),...

Dòng BĐS: DPG (2.53%), DIG (2.45%), GVR (1.87%), DXG (1.04%), TCH (0.77%), NHA (0.57%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -419.09 tỷ đồng. Trong đó, VHM là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 101.01 tỷ đồng. Bên cạnh đó: MSN (49.81 tỷ), VRE (39.60 tỷ), SHB (30.67 tỷ), HPG (26.41 tỷ), DXG (19.45 tỷ), NLG (18.37 tỷ), PVD (17.14 tỷ),... là một số cổ phiếu cũng bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là VCB đạt 62.80 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: OCB (42.08 tỷ), ASM (42.00 tỷ), VPB (39.67 tỷ), VHC (21.68 tỷ), PLX (14.10 tỷ), KOS (12.12 tỷ), BID (11.96 tỷ), SSI (10.97 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,154.68	232.76
% thay đổi	↑ 0.34%	↑ 0.09%
KLGD (CP)	803,268,328	60,739,000
GTGD (tỷ đồng)	16,300.25	1,137.37

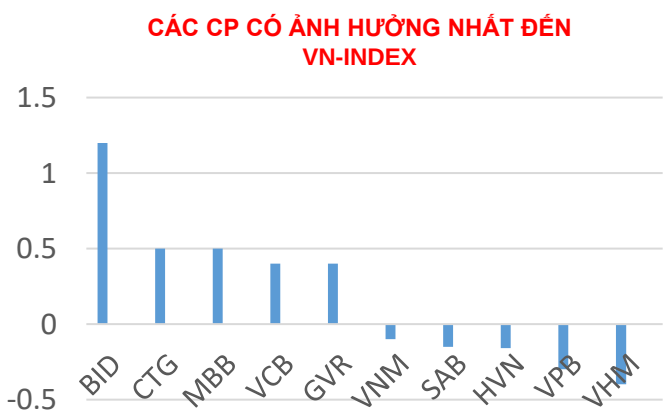

HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHB	11.45	11.55	0.87	39,860,300
HAG	13.30	13.10	-1.50	34,248,000
STB	28.60	29.30	2.45	31,291,500
DIG	26.50	27.15	2.45	27,632,300
SSI	33.60	34.15	1.64	25,137,200

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
PDN	100.50	107.50	7.00	6.97
VSI	18.00	19.25	1.25	6.94
DC4	9.20	10.90	0.70	6.86
SSC	32.05	34.20	2.15	6.71
COM	46.50	49.50	3.00	6.45

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
NAV	19.35	18.00	-1.35	-6.98
PSH	10.40	9.68	-0.72	-6.92
FDC	21.80	20.30	-1.50	-6.88
PMG	8.90	8.29	-0.61	-6.85
HTL	12.75	12.15	-0.60	-4.71

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	18.70	18.70	0.00	12,331,600
CEO	22.80	22.90	0.44	8,600,200
HUT	20.30	20.50	0.99	3,140,000
MBS	22.70	22.90	0.88	2,241,100
PVS	38.30	38.20	-0.26	2,178,200

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VSM	17.00	18.70	1.70	10.00
TKG	10.00	11.00	1.00	10.00
NAP	10.10	11.10	1.00	9.90
BED	17.20	18.90	1.70	9.88
PRC	26.70	29.30	2.60	9.74

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SGC	69.40	62.50	-6.90	-9.94
VMS	37.40	33.70	-3.70	-9.89
VTH	9.20	8.30	-0.90	-9.78
VGP	30.90	27.90	-3.00	-9.71
SPC	13.40	12.10	-1.30	-9.70

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trong phiên sáng ngày 05/01/2024, tâm lý nhà đầu tư thận trọng hơn sau nhịp hạ độ cao cuối phiên chiều 04/01/2024, đã khiến thị trường giao dịch phân hóa và chỉ số chỉ nhích nhẹ. Nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn nỗ lực hỗ trợ thị trường duy trì đà tăng điểm nhưng có phần kém hấp dẫn hơn khi hầu hết các mã chỉ giữ biên độ tăng khá hẹp. Áp lực bán có dấu hiệu gia tăng khi nhóm bluechip dần tô đậm sắc đỏ và lan rộng hơn trên thị trường, đã đẩy chỉ số về sát mốc tham chiếu. Trong đó, dòng bank cũng trở nên suy yếu với nhiều mã đã đảo chiều giảm và lùi về mốc tham chiếu, mặc dù sắc đỏ vẫn chiếm áp đảo nhưng thị trường về cuối phiên bật hồi nhẹ và các cổ phiếu ngân hàng vẫn là động lực chính.

Bước sang phiên chiều, ở đầu phiên thị trường diễn biến không mấy tích cực khi áp lực bán gia tăng khiến chỉ số rung lắc khá mạnh, khi đa phần nhóm ngành tích cực vào phiên sáng đều cho thấy sự suy yếu, dù sau 14h chỉ số có phần tích cực hơn nhưng đa phần đến từ nhóm cổ phiếu Bank và các trụ.

VN-Index theo đồ thị ngày, phiên ngày 05/01/2024 thị trường có phiên tăng điểm nhẹ khi đang tiếp cận với vùng kháng cự, thanh khoản khá tốt khi trên trung bình 20 phiên. Giá đang bám sát dải Bollinger trên, dải Bollinger đang có độ mở khá tốt, các chỉ báo RSI, MACD đang cho tín hiệu tốt. Dòng tiền tiếp tục gia tăng nhưng phân hóa, tập trung chủ yếu vào nhóm ngân hàng và nhóm vốn hóa lớn, các nhóm ngành khác đa phần chỉ giao động trong vùng tích lũy khi chưa có tín hiệu hút tiền trở lại. Hiện tại chỉ số đang có vùng hỗ trợ 114x điểm và kháng cự 1160 điểm, có thể một vài phiên tới thị trường sẽ có rung lắc quanh vùng hỗ trợ 114x điểm để hút thêm dòng tiền và sau đó sẽ tiến lên mốc 1200 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, phiên ngày 05/01/2024 thị trường có phiên tăng điểm nhẹ khi đang tiếp cận với vùng kháng cự, thanh khoản khá tốt khi trên trung bình 20 phiên, giá đang bám sát dải Bollinger trên, dải Bollinger đang có độ mở khá tốt, các chỉ báo RSI, MACD đang cho tín hiệu tốt. Dòng tiền tiếp tục gia tăng nhưng phân hóa, tập trung chủ yếu vào nhóm ngân hàng và nhóm vốn hóa lớn, các nhóm ngành khác đa phần chỉ giao động trong vùng tích lũy khi chưa có tín hiệu hút tiền trở lại. Hiện tại chỉ số đang có vùng hỗ trợ 114x điểm và kháng cự 1160 điểm, có thể một vài phiên tới thị trường sẽ có rung lắc quanh vùng hỗ trợ 114x điểm để hút thêm dòng tiền và sau đó sẽ tiến lên mốc 1200 điểm.

Hiện tại đối với NĐT ôm theo trend đang cầm với vị thế tốt vẫn tiếp tục nắm giữ, còn đối với NĐT đang cầm tiền có thể canh mua các cổ phiếu kênh trên và đang tạo nền tốt với thanh khoản cạn kiệt, có nền tảng cơ bản tốt như Thép, Chứng khoán, BĐS, KCN.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway.

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/01/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
ICN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/1/2024	3/1/2024	26/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/1/2024	3/1/2024	29/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HCM	Phát hành thêm	2/1/2024	3/1/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2/1/2024	3/1/2024		Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
TNH	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2/1/2024	3/1/2024		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
SCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/1/2024	4/1/2024	19/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/1/2024	4/1/2024	26/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VHC	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	4/1/2024	5/1/2024		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
SAB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/1/2024	5/1/2024	7/2/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HC3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/1/2024	5/1/2024	19/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DM7	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/1/2024	5/1/2024	15/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 525 đồng/CP
HVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/1/2024	8/1/2024	16/02/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SZC	Phát hành thêm	5/1/2024	8/1/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 20,000 đồng/CP
DAD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/1/2024	8/1/2024	19/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VBB	Phát hành thêm	8/1/2024	9/1/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:21, giá 10,000 đồng/CP
QTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/1/2024	9/1/2024	31/01/2024	Trả cổ tức bằng tiền, 286 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/01/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/1/2024	9/1/2024	26/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 400 đồng/CP
BSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/1/2024	9/1/2024	22/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
QNS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/1/2024	11/1/2024	24/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VLB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/1/2024	11/1/2024	5/2/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CMD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/1/2024	12/1/2024	25/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
AVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/1/2024	12/1/2024	15/05/2024	Trả cổ tức đợt 4/2023 bằng tiền, 4,789 đồng/CP
KDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/1/2024	12/1/2024	22/01/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/1/2024	15/01/2024	26/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
NAV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/1/2024	15/01/2024	25/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
TRA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/01/2024	17/01/2024	2/2/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/01/2024	18/01/2024	30/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HNP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/01/2024	18/01/2024	2/2/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
SFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/01/2024	19/01/2024	29/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
TMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/01/2024	22/01/2024	29/03/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 3,883 đồng/CP
PAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31/01/2024	1/2/2024	28/02/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP

Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyên NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335

Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364

Email: haseco@haseco.vn

Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Tel: (024) 3574.7020

Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (028) 3920.7800/01/02

Fax: (028) 3920.7825